

INSTITUTE OF ANTHROPOLOGY

In 300 cuốn, tại Công ty Cổ phần Khoa học và Công nghệ Hoàng Quốc Việt, theo Giấy phép xuất bản số 139/GP-BVHTT, ngày 22-4-2013. Phát hành qua mạng lưới bưu điện Việt Nam trên toàn quốc: Mã ấn phẩm: C212; Hotline 1800.585855. Hoặc tòa soạn Tạp chí Dân tộc học (Số ĐT: 02462730420). In xong và nộp lưu chiểu tháng 12-2021.

Giá: 40.000đ

TẠP CHÍ DÂN TỘC HỌC - SỐ 6 (228) - 2021 ANTHROPOLOGY REVIEW



ISSN 0866 - 7632

TẠP CHÍ DÂN TỘC HỌC



6 (228)

2021

VIỆN DÂN TỘC HỌC
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

DÂN TỘC HỌC

Tạp chí chuyên ngành Dân tộc học
Năm thứ XXXVII
Số 6 (228) - 2021

Ra hai tháng một kỳ

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ
Tầng 10, nhà A, số 1 Liễu Giai, Hà Nội
Điện thoại: 84-024-62730420
E-mail: tapchidantochoc@gmail.com
Website: viendantochoc.vass.gov.vn

Tổng biên tập PGS.TS. NGUYỄN VĂN MINH
Phó Tổng biên tập TS. NGUYỄN THỊ THANH BÌNH
* * *
HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP
PGS.TS. Nguyễn Văn Minh (Chủ tịch)
TS. Bùi Thị Bích Lan (Thư ký)
TS. Nguyễn Thị Thanh Bình
PGS.TS. Phạm Quang Hoan
PGS.TS. Vương Xuân Tình
PGS.TS. Bùi Văn Đạo
PGS.TS. Nguyễn Ngọc Thanh
PGS.TS. Bùi Xuân Đỉnh
TS. Trần Văn Hà
TS. Lý Hành Sơn
TS. Trần Minh Hằng
TS. Nguyễn Công Thảo
* * *
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ
TS. Hoàng Phương Mai (Thư ký)
ThS. Phạm Thị Thu Hà
ThS. Lục Mạnh Hùng
Thiết kế bìa: ThS. Lục Mạnh Hùng
Chuyển ngữ: ThS. Vương Ngọc Thi
Tài khoản: Viện Dân tộc học STK: 001.1.00.1715230 Sở giao dịch Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Số 11 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội

MỤC LỤC	
NGHIÊN CỨU	
	Trang
Lư Vĩ An	* Tác động của dịch bệnh với số phận các quốc gia và tộc người trong lịch sử 3
Lâm Minh Châu	* Quy mô hay đa dạng? Mô hình sinh kế “đa gi năng” trong bối cảnh kinh tế hậu hiện đại 16
Nguyễn Thị Minh Phương	* Tìm hướng ra thị trường cho nông phẩm: Một vận dụng lý thuyết tổ chức phân tích về sự vận hành của hợp tác xã kiểu mới 26
Hoàng Phương Mai	* Sinh kế vùng dân tộc thiểu số biên giới Việt Nam - Trung Quốc trong bối cảnh đại dịch Covid -19 (Nghiên cứu trường hợp xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai) 40
Đoàn Việt	* Hoạt động khai thác lâm sản ngoài gỗ của người Giáy ở xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai 53
Phạm Huỳnh Thanh Vân	* Thích ứng của người Khmer với sự thay đổi điều kiện canh tác nông nghiệp mới ở huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang 63
Thái Huỳnh Phương Lan	* Một số vấn đề về chính sách quản lý và phát triển rừng nhìn từ góc độ luật pháp và thực tiễn ở huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai 77
Đường Huyền Trang	* Quan hệ dân tộc xuyên biên giới của người Hoa ở thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh sau năm 1991 88
Tạ Hữu Dục	* Biến đổi hôn nhân của người Cơ Ho ở tỉnh Lâm Đồng 99
Lê Ngọc Huynh	* Nhận diện các giá trị thẩm mỹ và giáo dục trong kho tàng di sản văn hóa vật thể của người Mnông 110
Lê Ngọc Huynh	* Giao lưu văn hóa của người Nùng ở vùng biên giới tỉnh Cao Bằng 120
Nguyễn Thị Như Thúy	THÔNG TIN
Phùng Thế Anh	* Sự du nhập của Phật giáo ở vùng dân tộc thiểu số Việt Nam 132
Nguyễn Anh Bằng	* Hội nghị Dân tộc học năm 2021 139
Trần Thị Mai Lan	
Lê Trần Quyên	
Nguyễn Thắm Thu Hà	

TÓM TẮT TIẾNG VIỆT SỐ 6/2021

1. Lư Vĩ An: Tác động của dịch bệnh với số phận các quốc gia và tộc người trong lịch sử

Tóm tắt: Trong tiến trình lịch sử nhân loại, dịch bệnh thường xuyên xảy ra, tác động đến nhiều mặt đời sống của con người. Các dịch bệnh nguy hiểm với tỷ lệ tử vong cao, khiến cho nhiều người thiệt mạng, dẫn tới sự suy giảm dân số và biến đổi nhân khẩu. Một số dịch bệnh xảy ra còn ảnh hưởng đến vận mệnh của các tộc người, các triều đại và các nền văn minh trong lịch sử. Bài viết này nhằm tìm hiểu những tác động của dịch bệnh đối với nhân khẩu và số phận của các quốc gia và tộc người trong quá khứ. Trong phạm vi nghiên cứu, bài viết phân tích một số trường hợp cụ thể như đại dịch Justinian và “Cái Chết Đen” ở Châu Âu, dịch bệnh trong cộng đồng người Aztec và Inca ở Tân Thế giới, dịch bệnh ở Trung Quốc thời Minh - Thanh và Việt Nam thời Nguyễn.

Từ khóa: Dịch bệnh, đại dịch, nhân loại, biến đổi nhân khẩu.

2. Lâm Minh Châu: Quy mô hay đa dạng? Mô hình sinh kế “đa gi năng” trong bối cảnh kinh tế hậu hiện đại

Tóm tắt: Thông qua việc phân tích một mô hình sinh kế với tên gọi ‘đa gi năng’ ở một địa bàn nông thôn miền Bắc Việt Nam, bài viết này bàn về tầm quan trọng của đa dạng sinh kế trong bối cảnh kinh tế của thời kỳ hậu hiện đại. Một trong những đặc trưng căn bản của thời kỳ hậu hiện đại, theo David Harvey, là tốc độ thay đổi chóng mặt của môi trường kinh tế trên quy mô toàn cầu, đặc biệt là dưới tác động của những biến chuyển liên tục của nhu cầu, thị hiếu và công nghệ. Hệ quả là các mô hình kinh tế theo kiểu Fordism, nhấn mạnh vào quy mô, ngày càng trở nên khô cứng và khó có thể thích ứng với môi trường kinh tế mới. Ngược lại, các mô hình kinh tế nhấn mạnh vào tính đa dạng lại cho thấy sức chống chịu cũng như khả năng thích nghi linh hoạt trước những biến đổi nhanh chóng. Điều này đặt ra nhiều hàm ý cho quá trình hoạch định chính sách phát triển kinh tế của Việt Nam, đặc biệt là yêu cầu cân bằng giữa việc phát triển các hình thức sản xuất quy mô lớn với việc đảm bảo tính đa dạng, linh hoạt và thích ứng của nền kinh tế trước những đổi thay chóng mặt của thế giới hiện tại.

Từ khóa: Mô hình sinh kế, sinh kế “đa gi năng”, kinh tế hậu hiện đại.

3. Nguyễn Thị Minh Phương: Tìm hướng ra thị trường cho nông phẩm: Một vận dụng lý thuyết tổ chức phân tích về sự vận hành của hợp tác xã kiểu mới

Tóm tắt: Tìm lối ra thị trường cho nông sản vẫn là một thách thức mà các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp hiện nay đang phải đối mặt sau nhiều nỗ lực tái thiết, vận hành theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Bài viết này tìm hiểu sự vận hành của một tổ chức hợp tác xã toàn xã ở huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội qua các hoạt động cung ứng dịch vụ và những bước tiến đầu tiên khi đưa cây khoai tây hữu cơ an toàn vào trồng cùng với những ý tưởng nhen nhóm về việc phát triển chuỗi giá trị cho sản phẩm. Nghiên cứu sẽ phân tích tổ chức hoạt động của hợp tác xã này trong sự so sánh với hai hợp tác xã khác trên cùng địa bàn để chỉ ra chặng đường tiếp theo tổ chức này cần điều chỉnh để trở nên hấp dẫn, lôi cuốn nông dân tham gia hơn. Bên cạnh đó, nghiên cứu cũng sẽ vận dụng lý thuyết ngẫu nhiên và lý thuyết hành vi

của tổ chức để giải thích về sự vận hành, tính hiệu quả của các mô hình tổ chức hợp tác xã kiểu mới này.

Từ khóa: Hợp tác xã kiểu mới, nông hộ, nông phẩm an toàn, lý thuyết tổ chức, thị trường.

4. Hoàng Phương Mai: Sinh kế vùng dân tộc thiểu số biên giới Việt Nam - Trung Quốc trong bối cảnh đại dịch Covid-19 (Nghiên cứu trường hợp xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai).

Tóm tắt: Sinh kế chính của đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc hiện nay là nông - lâm nghiệp kết hợp với buôn bán nhỏ và làm thuê. Dưới tác động của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, lao động làm thuê xuyên biên giới của nhiều DTTS vùng biên trở thành một xu hướng gia tăng trong thập niên gần đây. Khi dịch Covid-19 bùng phát, biên giới Việt Nam - Trung Quốc là một trong những địa bàn đầu tiên bị tác động bởi các biện pháp giới hạn và đóng cửa biên giới để phòng chống dịch lây lan, làm cho sinh kế của người dân gặp nhiều khó khăn. Trong bối cảnh đó, nghiên cứu này góp phần làm rõ tình hình sinh kế của các DTTS vùng biên trước những ảnh hưởng của dịch Covid-19 và chính sách phát triển kinh tế cho đồng bào của chính quyền địa phương, qua đó rút ra một số vấn đề cần giải quyết để đồng bào ổn định cuộc sống lâu dài.

Từ khóa: Sinh kế, dân tộc thiểu số, biên giới Việt Nam - Trung Quốc, dịch Covid-19.

5. Đoàn Việt: Hoạt động khai thác lâm sản ngoài gỗ của người Giáy, xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Tóm tắt: Lâm sản ngoài gỗ bao gồm những sản phẩm có nguồn gốc sinh học không phải gỗ, được khai thác từ rừng là chủ yếu để sử dụng phục vụ thương mại, công nghiệp và sinh kế của người dân. Các sản phẩm khai thác này có thể thu hái từ tự nhiên, cũng có thể được người dân nuôi trồng và khai thác. Trên cơ sở tư liệu thực địa và phân tích tài liệu thứ cấp, nghiên cứu này mong muốn làm rõ bức tranh hoạt động khai thác các nguồn lợi từ lâm sản ngoài gỗ có sẵn trong tự nhiên và từ rừng trồng của người Giáy ở xã Bản Qua, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Bên cạnh đó, bài viết phân tích vai trò của lâm sản ngoài gỗ trong đời sống tộc người được nghiên cứu và nêu lên một số vấn đề đặt ra trong quá trình khai thác lâm sản ngoài gỗ hiện nay.

Từ khóa: Dân tộc Giáy, Lào Cai, khai thác lâm sản ngoài gỗ, rừng.

6. Phạm Huỳnh Thanh Vân, Thái Huỳnh Phương Lan, Đường Huyền Trang: Thích ứng của người Khơ-me với sự thay đổi điều kiện canh tác nông nghiệp mới ở huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang

Tóm tắt: Trên cơ sở phân tích các nguồn dữ liệu về sự thay đổi nguồn nước được thu thập, kết hợp với phương pháp phỏng vấn sâu và quan sát thực địa, bài viết phân tích sự thích ứng của người Khmer (Khơ-me) tại huyện Tịnh Biên, Tỉnh An Giang với sự thay đổi điều kiện canh tác nông nghiệp mới trước tác động của biến đổi khí hậu. Đồng thời, nhóm tác giả cũng đưa ra các giải pháp cho thấy mối liên hệ giữa cơ hội và thách thức ở từng cấp độ thích ứng của các cộng đồng Khmer trước sự suy giảm nguồn nước, trong đó chú trọng đến hai nhóm giải pháp công trình và phi công trình, nhằm mang lại hiệu quả lâu dài để phát triển sinh kế bền vững.

Từ khóa: Người Khmer, An Giang, biến đổi khí hậu, thích ứng, canh tác nông nghiệp, sinh kế.

7. Tạ Hữu Đức: Một số vấn đề về chính sách quản lý và phát triển rừng nhìn từ góc độ luật pháp và thực tiễn ở huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai

Tóm tắt: Bảo vệ, quản lý và phát triển rừng bền vững luôn được Nhà nước Việt Nam quan tâm đặc biệt. Nhiều chính sách, luật pháp đã được ban hành để trở thành công cụ quản lý, điều hành trong lĩnh vực lâm nghiệp. Bài viết tập trung làm rõ một số vấn đề cơ bản về chính sách quản lý rừng từ khi đất nước đổi mới 1986 đến nay, từ đó nêu lên những thuận lợi, khó khăn khi triển khai các chính sách về quản lý và phát triển rừng trong thực tiễn tại địa bàn huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Qua đó phân tích một số vấn đề đặt ra để tìm hướng giải quyết, góp phần hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật quản lý và bảo vệ tài nguyên rừng phù hợp với tình hình mới, nhằm mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học một cách bền vững.

Từ khóa: Rừng, quản lý rừng, phát triển rừng, Mường Khương, Lào Cai.

8. Lê Ngọc Huynh: Quan hệ dân tộc xuyên biên giới của người Hoa ở thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh sau năm 1991

Tóm tắt: Quan hệ dân tộc xuyên biên giới trong bối cảnh hiện nay đang diễn biến phức tạp, đặt ra những vấn đề mới về đời sống kinh tế - xã hội của các tộc người vùng biên, nhất là với người Hoa ở thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Nằm ở khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc, Móng Cái từng là nơi định cư đông đúc của người Hoa và họ luôn có quan hệ kinh tế thương mại với người đồng tộc bên kia biên giới, củng cố và mở rộng mối quan hệ xã hội, duy trì các hoạt động văn hóa tín ngưỡng. Trải qua biến động của lịch sử, hiện nay số lượng người Hoa ở Móng Cái không còn nhiều, song các mối quan hệ tộc người xuyên quốc gia đã được khôi phục và mở rộng, có tác động rất lớn đến đời sống kinh tế của họ. Bài viết này trình bày về quan hệ xuyên biên giới của người Hoa ở Móng Cái và xem xét ảnh hưởng của nó đến sự phát triển kinh tế - xã hội của cư dân vùng biên giới trong xu hướng hội nhập toàn cầu hóa.

Từ khóa: Người Hoa, quan hệ dân tộc xuyên quốc gia, Móng Cái.

9. Nguyễn Thị Như Thúy, Phùng Thế Anh: Biến đổi hôn nhân của người Cơ Ho ở tỉnh Lâm Đồng

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích những biến đổi trong hôn nhân của người Cơ Ho ở tỉnh Lâm Đồng bao gồm các khía cạnh: Quan niệm về hôn nhân, tuổi kết hôn, các nghi lễ và phong tục trong hôn nhân. Trên cơ sở hiện trạng, bài viết nhận diện một số yếu tố ảnh hưởng đến biến đổi trong hôn nhân, nhấn mạnh hai yếu tố chính yếu là sự phát triển của kinh tế và quá trình đô thị hóa. Kết quả nghiên cứu là căn cứ để các tác giả phân tích một số vấn đề đặt ra và đề xuất một số giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị, bản sắc văn hóa trong hôn nhân của người Cơ Ho ở tỉnh Lâm Đồng nói riêng và của đồng bào dân tộc thiểu số trong cả nước nói chung trong bối cảnh phát triển bền vững hiện nay.

Từ khóa: Biến đổi, hôn nhân, Cơ Ho, Chil, Lạch, Tây Nguyên, Lâm Đồng.

10. Trần Thị Mai Lan: *Giao lưu văn hóa của người Nùng ở vùng biên giới tỉnh Cao Bằng*

Tóm tắt: Tại Việt Nam, người Nùng sinh sống tập trung ở vùng núi Đông Bắc. Chỉ riêng tỉnh biên giới Cao Bằng, người Nùng có dân số 157.607 người, cư trú chủ yếu ở 4 huyện: Phục Hòa, Quảng Uyên, Hạ Lang và Trà Lĩnh (nay là 3 huyện Quảng Hòa, Trùng Khánh và Hạ Lang). Do có chung nguồn gốc, lại sinh sống ở vùng biên giới, gần với khu tự trị dân tộc Choang của tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc nên người Nùng còn lưu giữ được nhiều nét văn hóa truyền thống của tộc người. Đồng thời, đồng bào luôn có sự giao lưu dưới nhiều hình thức với các tộc người trong nước và đồng tộc cũng như khác tộc ở bên kia biên giới Việt Nam - Trung Quốc, tạo nên nền văn hóa Nùng hiện đại đa sắc.

Từ khóa: Người Nùng, giao lưu văn hóa, biên giới, Cao Bằng.

11. Nguyễn Anh Bằng: *Nhận diện các giá trị thẩm mỹ và giáo dục trong kho tàng di sản văn hóa vật thể của người Mnông*

Tóm tắt: Người Mnông gồm nhiều nhóm địa phương như Rlăm, Kuênh, Chih, Díp, Preh, Gar, Nong, Prâng, Bu Nong...; cư trú tập trung ở các tỉnh Đắk Nông, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Bình Phước,... Ở người Mnông, ngoài văn hóa phi vật thể như dân ca, dân vũ, sử thi (ot ndrong), lễ hội cổ truyền, không gian văn hóa công chiêng..., thì di sản văn hóa vật thể bao gồm công cụ lao động, đồ trang sức, thổ cẩm, các loại nhạc cụ cổ truyền... có giá trị thẩm mỹ và giáo dục truyền thống. Những giá trị ấy có ý nghĩa thiết thực trong thực tiễn, nhất là công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa các dân tộc thiểu số hiện nay.

Từ khóa: Giá trị, thẩm mỹ, giáo dục, di sản văn hóa, dân tộc Mnông.

12. Lê Trần Quyên: *Sự du nhập của Phật giáo ở vùng dân tộc thiểu số Việt Nam*

Tóm tắt: Phật giáo du nhập vào nước ta từ đầu Công nguyên và có ảnh hưởng quan trọng đối với sự hình thành bản sắc văn hóa của nhiều tộc người, góp phần to lớn vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Sự du nhập của Phật giáo vào Việt Nam nói chung đã được đề cập trong nhiều công trình nghiên cứu, trong khi đó sự du nhập của Phật giáo vào vùng dân tộc thiểu số (DTTS) còn chưa được quan tâm đúng mức. Bài viết khái quát sự du nhập của Phật giáo vào vùng đồng bào DTTS ở ba vùng (miền núi phía Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ) dựa trên tổng quan các công trình nghiên cứu của một số nhà khoa học từ năm 1986 đến nay, từ đó gợi mở hướng nghiên cứu mới cho vấn đề được nêu.

Từ khóa: Phật giáo, du nhập Phật giáo, vùng dân tộc thiểu số, Việt Nam.